

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
BẮC NINH**

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2023- 2024**

Môn: Địa lí - Lớp 10

(Đề có 01 trang)

Thời gian làm bài: **45 phút** (không kể thời gian giao đề)

I. TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm)

Câu 1. Các vành đai khí áp nào sau đây là áp thấp?

- A. Ôn đới, cực. B. Cận chí tuyến, cực. C. Xích đạo, ôn đới. D. Xích đạo, cận chí tuyến.

Câu 2. Khu vực nào sau đây thường mưa ít?

- A. Nơi ở rất sâu trong lục địa. B. Miền có gió thổi theo mùa.
C. Nơi dòng biển nóng đi qua. D. Các khu vực có khí áp thấp.

Câu 3. Gió Tín phong bán cầu Bắc có đặc điểm nào sau đây?

- A. Thổi từ khu áp cao cận nhiệt đới về khu áp thấp ôn đới.
B. Thổi gần như quanh năm, thường mang theo mưa rất lớn.
C. Hoạt động theo mùa, hướng gió các mùa ngược nhau.
D. Thổi theo hướng đông bắc, có tính chất nói chung là khô.

Câu 4. Phát biểu nào sau đây đúng về sự phân bố mưa trên Trái Đất theo vĩ độ?

- A. Mưa nhiều nhất ở vùng xích đạo. B. Mưa tương đối nhiều ở chí tuyến.
C. Càng về hai cực mưa càng nhiều. D. Mưa nhiều nhất ở hai vùng ôn đới.

Câu 5. Nhân tố nào sau đây ít ảnh hưởng đến chế độ nước sông?

- A. Băng tuyết. B. Thực vật. C. Dòng biển. D. Địa hình.

Câu 6. Hồ Tây ở Hà Nội có nguồn gốc hình thành từ

- A. hồ kiến tạo. B. hồ nhân tạo. C. hồ móng ngựa. D. hồ băng hà.

Câu 7. Độ muối trung bình của nước biển, đại dương lớn nhất ở khu vực

- A. xích đạo. B. chí tuyến. C. ôn đới. D. gần cực.

Câu 8. Nguyên nhân chủ yếu gây ra sóng thần là do

- A. động đất, núi lửa lớn dưới đáy biển. B. lực li tâm khi Trái Đất tự quay.
C. sức hút lớn của Mặt Trăng, Mặt Trời. D. hoạt động của gió thường xuyên.

Câu 9. Hoạt động nào sau đây **không** góp phần bảo vệ nguồn nước ngọt?

- A. Bảo vệ rừng đầu nguồn. B. Xả hóa chất ra sông suối.
C. Sử dụng nước tiết kiệm. D. Tránh ô nhiễm nguồn nước.

Câu 10. Yếu tố nào sau đây của khí hậu có tác động mạnh nhất đến quá trình hình thành đất?

- A. Ánh sáng và nhiệt độ. B. Nhiệt độ và lượng mưa.
C. Lượng mưa và ánh sáng. D. Hướng gió và ánh sáng.

Câu 11. Giới hạn trên của sinh quyển là

- A. đáy lớp vỏ phong hóa. B. hồ sâu nhất đại dương.
C. nơi tiếp giáp lớp ô-zôn. D. tầng ngoài của khí quyển.

Câu 12. Các loài sinh vật ưa ẩm thường phân bố nhiều ở vùng

- A. xa van. B. hoang mạc. C. thảo nguyên. D. xích đạo.

II. TỰ LUẬN (7,0 điểm)

Câu 13. (3,0 điểm) Trình bày đặc điểm hoạt động của gió mùa trên Trái Đất. Nêu tác động của gió mùa đến lượng mưa và giải thích.

Câu 14. (4,0 điểm) Cho bảng số liệu:

Lưu lượng nước trung bình tháng của sông Hồng tại trạm Hà Nội

(Đơn vị: m^3/s)

Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Lưu lượng	1 023	906	854	1 005	1 578	3 469	5 891	6 245	4 399	2 909	2 024	1 285

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam 2021, NXB Thống kê 2022)

- a. Vẽ biểu đồ đường thể hiện lưu lượng nước trung bình tháng của sông Hồng.
b. Cho biết thời gian mùa lũ, thời gian mùa cạn của sông Hồng.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ 1
BẮC NINH **NĂM HỌC 2023 - 2024**
Môn: Địa lí - Lớp 10

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm)

Mỗi câu trả lời đúng 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	C	A	D	A	C	C	B	A	B	B	C	D

II. PHẦN TỰ LUẬN (7,0 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
13. (3,0 điểm)		
	Trình bày đặc điểm hoạt động của gió mùa	2,0
	- Thời gian hoạt động: gió mùa hoạt động theo mùa	0,5
	- Nguồn gốc hình thành: do sự nóng lên, lạnh đi không đều giữa lục địa và đại dương theo mùa.	0,5
	- Hướng và tính chất:	
	+ Mùa đông gió thổi từ lục địa ra đại dương, gió có tính chất khô.	0,25
	+ Mùa hạ gió thổi từ đại dương vào lục địa, gió có tính chất ẩm.	0,25
	- Phân bố:	
	+ Gió mùa chỉ có ở một số khu vực thuộc đới nóng và một số nơi thuộc vĩ độ trung bình.	0,25
	+ Nam Á và Đông Nam Á là những khu vực có hoạt động của gió mùa điển hình.	0,25
	Tác động của gió mùa đến lượng mưa và giải thích	1,0
	- Những khu vực có gió mùa hoạt động thường mưa nhiều và mưa theo mùa.	0,5
	- Vì trong năm có nửa năm gió thổi từ biển, đại dương vào đất liền gây mưa.	0,5
14. (4,0 điểm)		
	a. Vẽ biểu đồ đường	2,5
	Lưu ý: Vẽ chính xác, đúng giá trị, điền đầy đủ thông tin (đơn vị, số liệu, tên biểu đồ...). Nếu vẽ sai hay thiếu mỗi chi tiết nêu trên bị trừ 0,25/chi tiết. (Học sinh vẽ biểu đồ khác không được điểm)	2,5
	b. Thời gian mùa lũ, thời gian mùa cạn	1,5
	- Tổng lưu lượng nước sông Hồng là 31 588 m ³ /s	0,25
	- Lưu lượng nước trung bình tháng trong năm là 2632,3 m ³ /s	0,25
	→ Thời gian mùa lũ từ tháng 6 đến tháng 10, thời gian mùa cạn từ tháng 11 đến tháng 5 năm sau.	1,0
	Tổng I + II = 10,0 điểm	

Lưu ý: Học sinh trình bày theo cách khác nhưng đảm bảo chính xác nội dung vẫn cho điểm tối đa.